

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÙ
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST

Ngày 27 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đăng Ban và ông Vũ Đức Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 30/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2022/QĐXXST-HS ngày 12/12/2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn N, xã N1, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H1 (đã chết) và bà Lê Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: {Ngày 04/3/2013 bị Công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi mua bán trái phép vũ khí thô sơ; ngày 17/10/2013 bị Công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi cố ý gây thương tích; ngày 14/7/2014 bị Công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 07/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản; ngày 22/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 26/9/2022 bị Công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính (phạt tiền) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 17/10/2022 Phạm Văn H bị Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên khởi tố điều tra về hành vi cướp giật tài sản}; tạm giữ ngày 16/9/2022; tạm giam ngày 22/9/2022; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

- Người làm chứng: Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1967; trú tại: Thôn N, xã N1, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

- *Người chứng kiến*: Anh Phạm Văn P1, sinh năm 1984; trú tại: Thôn C, thị trấn T1, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 16/9/2022, tại thôn Cao Xá, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên; tổ công tác Công an huyện Phù Cù phối hợp với Công an thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên bắt quả tang đối tượng Phạm Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại thời điểm bắt giữ, Phạm Văn H tự nguyện giao nộp cho tổ công tác Công an huyện Phù Cù 01 gói giấy bạc kích thước (2 x 1,5)cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong trong bì thư ghi ký hiệu M1. Phạm Văn H khai nhận gói chất màu trắng bị thu giữ là ma túy (Heroine) của H cất giấu để sử dụng cá nhân. Khi bắt giữ H, cơ quan điều tra còn quản lý của Phạm Văn H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu sơn xanh, biển kiểm soát 89H3- 5903; số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng; 01 xi lanh đã sử dụng và 01 ống nước cất nhãn hiệu Novocain 3% chưa sử dụng.

Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cù tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn H tại thôn N, xã N1, huyện P, tỉnh Hưng Yên không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan vụ án.

Ngày 30/9/2022 cơ quan điều tra quản lý của ông Phạm Văn Q, sinh năm 1967, ở thôn N, xã N1, huyện P, tỉnh Hưng Yên (bác H) 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 89H3 - 5903.

Tại bản kết luận giám định số: 355/KL-KTHS (MT) ngày 19/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1 (thu của Phạm Văn H), có khối lượng 0,231 gam là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại 0,223 gam Heroine trong niêm phong ghi M1.

Kết quả điều tra Phạm Văn H khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 16/9/2022 H mượn xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển kiểm soát 89H3- 5903 của ông Phạm Văn Q là bác của H. Sau đó, H một mình điều khiển xe mô tô đi đến địa phận xã Đình Cao, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên (H không nhớ cụ thể địa điểm tại thôn nào) với mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến đây, H thấy một người phụ nữ đứng ở lề đường (H không biết nhân thân, lai lịch cũng như không nhớ đặc điểm nhận dạng của người phụ nữ này). H đến gần người này và hỏi “bán cho em 200.000 đồng ma túy loại Heroine”. Sau đó, H đưa cho người phụ nữ này 200.000 đồng và người phụ nữ này đưa cho H một gói giấy bạc, bên trong có chứa ma túy Heroine. H cầm gói ma túy và để vào trong túi áo của mình rồi rời đi, còn người phụ nữ bán ma túy đi đâu H không biết. Phạm Văn H điều khiển xe mô tô đến địa phận thôn Cao Xá, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên với mục đích để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Phù Cù kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Về đối tượng bán ma túy cho H tại xã Đình Cao, huyện Phù Cù như H trình bày, nhưng do H không biết tên tuổi địa chỉ, lai lịch cụ thể của người này nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được.

Đối với ông Phạm Văn Q là bác của H đã cho H mượn xe mô tô, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu sơn xanh, biển số 89H3 - 5903 là tài sản hợp pháp của ông Q cho H mượn làm phương tiện đi lại và ông Q không biết việc H sử dụng xe mô tô của mình đi mua ma túy về sử dụng, nên không có căn cứ để xử lý đối với ông Q và cơ quan điều tra đã giao trả cho ông Phạm Văn Q chiếc xe mô tô thu giữ của H, kèm theo giấy tờ đã quản lý của ông Q theo đúng quy định.

Tại Cáo trạng số: 37/CT-VKSPC ngày 28/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên truy tố Phạm Văn H về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của Phạm Văn H theo nội dung bản cáo trạng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo H; vật chứng: Đề nghị tịch thu mẫu vật là ma túy do cơ quan giám định hoàn lại và 01 bơm kim tiêm đã sử dụng, 01 ống nước cất nhãn hiệu Novicain 3% chưa sử dụng, cho tiêu hủy. Trả lại bị cáo Phạm Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7 Plus màu đen đã sử dụng và số tiền 500.000 đồng bị thu giữ. Bị cáo H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn H nhận tội, khai báo thành khẩn diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù truy tố theo nội dung cáo trạng. Bị cáo H đã nhận thức rõ sai phạm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để phạt bị cáo mức án thấp nhất, tạo điều kiện cho bị cáo phấn đấu cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cù, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng, đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Phạm Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra, đồng thời phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Phạm Văn H là một gói giấy bạc kích thước (2 x 1,5)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1, H khai nhận là ma túy Heroine của H cất giấu để sử dụng cho bản thân; phù hợp kết luận giám định mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1 (thu giữ của bị cáo H), có khối lượng là 0,231 gam là ma túy, loại Heroine và phù hợp lời khai của anh Phạm Văn P1 là người chứng kiến khi Phạm Văn H bị bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng; lời khai của ông Phạm Văn Q là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Suzuki biển số 89H3 - 5903 cho H mượn khi H phạm tội bắt quả tang bị thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 16/9/2022 tại thôn Cao Xá, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên bị cáo Phạm Văn H đang có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,231 gam chất ma túy, loại Heroine để sử dụng cá nhân thì bị Công an huyện Phù Cừ phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Bị cáo Phạm Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo H thực hiện như phân tích đã có đủ dấu hiệu cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố Phạm Văn H về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của Phạm Văn H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy và các chất gây nghiện. Bản thân bị cáo H là người nghiện chất ma túy và có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về nhiều vi phạm khác nhau và nhiều lần phạm tội bị kết án bằng nhiều bản án có hiệu lực pháp luật mặc dù đã được xóa án nhưng lại tiếp tục phạm tội; điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, trí tuệ của con người, gây thiệt hại về kinh tế và là một trong các nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm khác. Bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn ham muốn cá nhân dẫn đến phạm tội, đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây sự bất bình trong dư luận nhân dân. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo gây ra và cần cách ly khỏi đời sống xã hội một

thời gian cần thiết để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Phạm Văn H phạm tội bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều nhận tội, khai báo thành khẩn; bị cáo có ông nội được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phạm Văn H là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7]. Biện pháp tư pháp:

- Mẫu vật là chất ma túy do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong là chất Nhà nước cấm và 01 bơm kim tiêm đã sử dụng, 01 ống nước cất nhãn hiệu Novocain 3% chưa sử dụng không có giá trị, nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng và khoản tiền 500.000 đồng thu giữ là tài sản của bị cáo, kết quả điều tra không có căn cứ chứng minh liên quan tội phạm, nên giao trả cho bị cáo H.

[8]. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 16/9/2022.

Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu toàn bộ số ma túy do cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật giám định số: 355/KL-KTHS ngày 19/9/2022 được niêm phong và 01 bơm kim tiêm đã sử dụng, 01 ống nước cất nhãn hiệu Novocain 3% chưa sử dụng, cho tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã sử dụng và khoản tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) theo giấy ủy nhiệm chi ghi ngày 21/12/2022.

(Chi tiết về số lượng, chất lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2022 và ngày 21/12/2022 giữa Công an huyện Phù Cừ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ).

Án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đ, (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo H;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan THA hình sự & Chi cục THA dân sự huyện Phù Cừ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hiền